

KẾ HOẠCH

Phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/9/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; nhằm đồng bộ triển khai các giải pháp tăng cường công tác quản lý và đẩy mạnh phát triển chợ trên địa bàn cho phù hợp với tình hình thực tiễn và thực hiện mục tiêu xây dựng tỉnh Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ, SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP về phát triển và quản lý chợ được bổ sung bởi Nghị định số 115/2024/NĐ-CP;
- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;
- Nghị định số 127/2025/NĐ-CP quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 139/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Công nghiệp và Thương mại;
- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030;
- Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Thông báo số 208/TB-VPUBND ngày 13/8/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về thông báo Kết luận tại Hội nghị giao ban Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 13 tháng 8 năm 2026.

2. Sự cần thiết xây dựng Kế hoạch

- Hệ thống chợ giữ vai trò quan trọng trong việc cung ứng hàng hóa thiết yếu, đặc biệt tại khu vực nông thôn, vùng xa trung tâm; đồng thời chợ là kênh tiêu thụ nông sản, tạo việc làm, thu nhập cho người dân và góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Tính đến thời điểm xây dựng Kế hoạch, trên địa bàn toàn tỉnh Ninh Bình có tổng số 386 chợ (trong đó có 4 chợ hạng I, 22 chợ hạng II, 360 chợ hạng III theo phân hạng của các tỉnh Ninh Bình, Hà Nam, Nam Định trước khi sáp nhập).

- Qua công tác quản lý thực tế cho thấy hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh còn tồn tại nhiều hạn chế: phần lớn được xây dựng từ lâu, cơ sở hạ tầng xuống cấp, không đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh tại chợ, chưa đáp ứng được các yêu cầu về an toàn thực phẩm (ATTP), vệ sinh môi trường (VSMT), phòng cháy và chữa cháy (PCCC); một số chợ khu vực nông thôn chưa đạt tiêu chí về hạ tầng thương mại theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Công tác chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc; tình trạng kinh doanh tự phát, chợ tạm, chợ cóc vẫn còn tồn tại; công tác quản lý nhà nước về chợ tại một số xã, phường chưa được quan tâm đúng mức; nguồn lực đầu tư cho hệ thống chợ còn hạn chế.

- Từ thực trạng nêu trên, việc xây dựng Kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030 là cần thiết, làm cơ sở tổ chức thực hiện thống nhất trên toàn tỉnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư; từng bước hoàn thiện hệ thống chợ đồng bộ, văn minh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện mục tiêu xây dựng tỉnh Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

- Phát triển hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo hướng đồng bộ, văn minh, phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch chuyên ngành có liên quan và điều kiện thực tế tại địa phương; đảm bảo chợ là kênh phân phối hàng hóa thiết yếu, phục vụ đời sống nhân dân, đặc biệt khu vực nông thôn; từng bước khắc phục tình trạng cơ sở vật chất xuống cấp, không đảm bảo các điều kiện về ATTP, VSMT, PCCC, văn minh thương mại, an ninh trật tự và xử lý dứt điểm việc hình thành, tồn tại các chợ cóc, chợ tự phát trên địa bàn; đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về chợ theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh; khuyến khích ứng dụng công nghệ trong quản lý và hoạt động kinh doanh tại chợ theo hướng văn minh hiện đại; góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng tỉnh Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030.

b) Mục tiêu cụ thể

** Nhóm chỉ tiêu về quản lý*

- Phân đầu 100% các chợ được rà soát, phân loại, cập nhật đầy đủ thông tin vào cơ sở dữ liệu quản lý chợ.

- Phân đầu 100% các chợ xây dựng và được phê duyệt phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh theo quy định.

- Phân đầu 100% các chợ được tổ chức quản lý, vận hành chợ theo đúng quy định hiện hành.

- Phân đầu 100% các chợ được đầu tư xây dựng mới, cải tạo mở rộng, nâng cấp bảo đảm tiêu chuẩn chợ về ATTP, VSMT, PCCC, ANTT, văn minh thương mại.

** Nhóm chỉ tiêu về đầu tư:*

- Về đầu tư xây mới, xây lại chợ dự kiến: 45 chợ (trong đó có 3 chợ đầu mối)

- Về đầu tư cải tạo, nâng cấp chợ dự kiến: 225 chợ

** Nhóm chỉ tiêu về dân sinh:*

Phân đầu cơ bản xóa bỏ các chợ cóc, chợ tạm, điểm kinh doanh tự phát, lấn chiếm lòng đường, vỉa hè; không để phát sinh mới trên địa bàn tỉnh.

** Nhóm chỉ tiêu về chuyển đổi số trong chợ*

- Phân đầu trên 70% hộ kinh doanh tại chợ (bao gồm cả hộ kinh doanh cố định, thường xuyên và không thường xuyên) sử dụng mã QR hoặc các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phân đầu 100% các chợ được cập nhật, quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu số của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch, kế hoạch có liên quan.

- Đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác chợ.

- Phân công rõ trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương; tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, ưu tiên nguồn lực xã hội hóa.

- Đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương; kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và xây dựng nếp sống văn minh thương mại.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

a) Rà soát, cập nhật và quản lý hệ thống chợ

- Tổ chức rà soát, phân loại toàn bộ hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh; cập nhật đầy đủ thông tin vào cơ sở dữ liệu quản lý chợ, bảo đảm 100% chợ được quản lý thống nhất.

- Đánh giá hiện trạng, hiệu quả hoạt động để xác định phương án quản lý, khai thác, xử lý với từng chợ phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

b) Sắp xếp, phát triển mạng lưới chợ

- Sắp xếp, bố trí lại hệ thống mạng lưới chợ phù hợp với Quy hoạch tỉnh và nhu cầu phát triển của từng địa phương.

- Việc phát triển chợ mới được xem xét trên cơ sở nhu cầu thực tiễn, ưu tiên khu vực còn thiếu hạ tầng thương mại, hạn chế đầu tư trùng lặp gây lãng phí, không hiệu quả. Thường xuyên rà soát, cập nhật, điều chỉnh danh mục chợ đầu tư xây dựng mới, chợ đầu tư cải tạo, nâng cấp trong giai đoạn 2026-2030 theo quy định.

c) Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ

- Tổ chức triển khai đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp chợ theo danh mục được phê duyệt, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, tiến độ và hiệu quả sử dụng. Ưu tiên cải tạo, nâng cấp các chợ xuống cấp, không đảm bảo các điều kiện về an toàn, vệ sinh môi trường, PCCC; từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật thiết yếu. Các chợ được đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp phải đáp ứng theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, đảm bảo các yêu cầu về ATTP, VSMT, PCCC, ANTT và các quy định khác có liên quan.

- Việc đầu tư phải gắn với phương án khai thác, vận hành cụ thể, tránh dàn trải, kém hiệu quả.

d) Chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác chợ

- Tổ chức xây dựng, phê duyệt và triển khai phương án quản lý, khai thác đối với các chợ, bảo đảm phù hợp quy mô, tính chất hoạt động và quy định pháp luật. Từng bước chuyển đổi mô hình quản lý chợ theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia quản lý, khai thác chợ, gắn với lộ trình thực hiện cụ thể theo từng nhóm chợ và điều kiện thực tế của địa phương.

- Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước của chính quyền địa phương cấp xã theo phân cấp, bảo đảm quản lý chặt chẽ, hiệu quả trong quá trình tổ chức, vận hành và khai thác chợ.

đ) Bảo đảm điều kiện hoạt động chợ

- Tăng cường thực hiện kiểm tra, giám sát các quy định về ATTP, VSMT, PCCC, ANTT tại các chợ.

- Tổ chức sắp xếp, bố trí các điểm kinh doanh tại chợ hợp lý, khoa học, phân khu chức năng rõ ràng, nhất là đối với khu vực kinh doanh thực phẩm tươi sống; bảo đảm điều kiện vệ sinh, an toàn và thuận tiện trong hoạt động mua bán.

- Từng bước nâng cao chất lượng hoạt động chợ, xây dựng mô hình chợ văn minh thương mại, chợ an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

e) Quản lý trật tự kinh doanh, xóa bỏ chợ cóc, chợ tạm

- Rà soát, thống kê các điểm kinh doanh tự phát; xây dựng kế hoạch, lộ trình giải tỏa phù hợp với từng địa bàn và tuân thủ theo quy định hiện hành.

- Tổ chức sắp xếp các tiểu thương vào các chợ hiện có hoặc chợ được đầu tư mới.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm, không để phát sinh chợ cóc, chợ tạm.

g) Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và kinh doanh tại chợ

- Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu số về chợ; bảo đảm 100% chợ được cập nhật, quản lý trên hệ thống.

- Triển khai các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; hỗ trợ hộ kinh doanh áp dụng mã QR, hóa đơn điện tử và các nền tảng số.

- Từng bước thí điểm, nhân rộng mô hình chợ số, góp phần hiện đại hóa hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh.

h) Tuyên truyền, đào tạo, nâng cao năng lực

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật nhà nước về phát triển và quản lý chợ đến người dân, tiểu thương và các tổ chức quản lý chợ về vai trò của chợ trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý chợ và hộ kinh doanh tại chợ về các nội dung: ATTP, VSMT, PCCC, ANTT, văn minh thương mại, kỹ năng kinh doanh và ứng dụng công nghệ thông tin.

2. Giải pháp

a) Giải pháp về quy hoạch và quản lý

- Tổ chức rà soát, cập nhật danh mục chợ theo từng giai đoạn, phù hợp với phân bố dân cư và nhu cầu tiêu dùng. Bảo đảm phát triển hệ thống chợ phù hợp với Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan.

- Phân công, phân cấp rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về chợ giữa các sở, ngành và chính quyền địa phương; tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm; định kỳ rà soát, đánh giá tình hình quản lý, kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

b) Giải pháp cơ chế chính sách, đầu tư và huy động nguồn vốn

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế quản lý, khai thác theo quy định, tổ chức triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư theo quy định; đồng thời nghiên cứu, đề xuất các giải pháp hỗ trợ (về tiền thuê đất, hạ tầng kỹ thuật, tiếp cận vốn vay...) nhằm thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển chợ nhất là tại khu vực nông thôn; tăng cường giám sát việc thực hiện hợp đồng khai thác, sử dụng tài sản công tại chợ. Hướng dẫn cụ thể việc lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án khai thác chợ.

- Đẩy mạnh xã hội hoá đầu tư phát triển chợ, công khai danh mục các chợ kêu gọi đầu tư, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đầu tư, quản lý, khai thác chợ và thực hiện công khai, minh bạch trong việc lựa chọn nhà đầu tư, đơn vị quản lý, khai thác chợ theo quy định.

- Rà soát, bố trí quỹ đất phù hợp cho phát triển chợ; đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục đầu tư, xây dựng. Tạo điều kiện để các chủ đầu tư tiếp cận nguồn vốn tín dụng, các chương trình hỗ trợ của Nhà nước.

- Lồng ghép, huy động hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách địa phương, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và các nguồn vốn hợp pháp khác; ưu tiên đầu tư đối với chợ khu vực nông thôn, vùng khó khăn, chợ dân sinh thiết yếu.

c) Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác

- Đổi mới phương thức tổ chức quản lý chợ theo hướng chuyên nghiệp; khuyến khích chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, khai thác. Chuẩn hóa quy trình quản lý chợ (thu phí, bố trí ngành hàng, vệ sinh môi trường, an ninh trật

tự...). Căn cứ tình hình thực tế, tính khả thi chuyển đổi của từng chợ, UBND cấp xã xây dựng Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn để tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục nâng cao năng lực cho đơn vị quản lý chợ thông qua đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành (quản lý điểm kinh doanh, thu phí, giám sát hoạt động). Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý chợ; nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện tại địa phương, đơn vị.

d) Giải pháp bảo đảm an toàn và văn minh thương mại

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng cháy và chữa cháy; tổ chức ký cam kết và kiểm tra định kỳ đối với hộ kinh doanh trong chợ.

- Đầu tư xây dựng, cải tạo khu vực thu gom, xử lý chất thải rắn, nước thải phát sinh từ hoạt động tại các chợ theo từng cụm; bố trí hệ thống thu gom, xử lý nước thải theo điều kiện đặc thù của từng địa phương; bố trí khu vực kinh doanh thực phẩm tươi sống bảo đảm điều kiện vệ sinh.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình chợ văn minh, chợ an toàn thực phẩm; ban hành nội quy chợ, quy chế quản lý, bảo đảm trật tự, mỹ quan và văn minh thương mại.

đ) Giải pháp về chuyển đổi số

- Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu thống nhất về hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh; cập nhật thông tin về quy mô, ngành hàng, hộ kinh doanh, tình trạng hoạt động thường xuyên để phục vụ công tác quản lý nhà nước và hoạch định chính sách.

- Thí điểm mô hình chợ số tại một số chợ trung tâm; hỗ trợ tiểu thương quảng bá, tiêu thụ hàng hóa thông qua các nền tảng số, từng bước hình thành kênh bán hàng kết hợp trực tiếp và trực tuyến. Phối hợp với các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp công nghệ triển khai thanh toán không dùng tiền mặt; hỗ trợ hộ kinh doanh sử dụng mã QR, ví điện tử, hóa đơn điện tử.

e) Giải pháp về tuyên truyền, đào tạo

- Tổ chức tuyên truyền thường xuyên về quy định pháp luật, tiêu chuẩn chợ văn minh, an toàn; vận động tiểu thương thay đổi thói quen kinh doanh theo hướng văn minh, hiện đại. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, hiệp hội tuyên truyền, vận động và giám sát việc thực hiện các quy định tại chợ.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ quản lý chợ và hộ kinh doanh về an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy, kỹ năng kinh doanh, ứng dụng công nghệ thông tin.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN CHỢ

1. Hiện trạng chợ trên địa bàn tỉnh

- Theo số liệu rà soát, tổng hợp báo cáo toàn tỉnh hiện có 386 chợ, gồm 04 chợ hạng I, 22 chợ hạng II và 360 chợ hạng III. Hệ thống chợ phân bố tương đối rộng khắp trên địa bàn, cơ bản đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa của nhân dân, đặc biệt tại khu vực nông thôn.

(chi tiết theo phụ lục I đính kèm)

- Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh đã được quan tâm đầu tư, từng bước hoàn thiện về cơ sở hạ tầng. Nhiều chợ đã được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố; các hạng mục như ki-ốt kinh doanh, nền chợ, lối đi, hệ thống thoát nước, vệ sinh môi trường và phòng cháy chữa cháy được cải tạo, nâng cấp. Hoạt động của các chợ cơ bản ổn định, từng bước đáp ứng yêu cầu về văn minh thương mại, phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân.

- Bên cạnh đó, hệ thống chợ vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Một số chợ chưa được đầu tư đồng bộ, còn thiếu các hạng mục phụ trợ như bãi đỗ xe, khu vệ sinh, kho chứa hàng, hệ thống xử lý rác thải, thiết bị phòng cháy chữa cháy; nhiều chợ có quy mô nhỏ, diện tích chật hẹp, xuống cấp, chưa được cải tạo, nâng cấp kịp thời. Sự chênh lệch về mức độ đầu tư giữa khu vực đô thị và nông thôn còn rõ nét. Công tác quản lý chợ tại một số địa phương còn hạn chế; năng lực của đội ngũ quản lý chợ chưa đồng đều, việc tổ chức, vận hành chợ còn lúng túng. Các dịch vụ hỗ trợ như kho bãi, logistics, thanh toán không dùng tiền mặt, truy xuất nguồn gốc hàng hóa mới ở giai đoạn bước đầu, chưa được triển khai rộng rãi. Việc thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và phòng cháy chữa cháy tại một số chợ chưa bảo đảm yêu cầu; tình trạng ô nhiễm môi trường, mất an toàn thực phẩm còn xảy ra cục bộ. Ý thức chấp hành quy định của một bộ phận hộ kinh doanh còn hạn chế.

2. Phương án phát triển chợ đến năm 2030

Để đáp ứng nhu cầu trao đổi, mua bán hàng hoá phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân, đồng thời góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng tỉnh Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương định hướng đến năm 2030 nâng tổng số chợ trên địa bàn tỉnh lên 396 chợ. Theo đó, định hướng phát triển 03 chợ đầu mối nông sản tại khu vực có điều kiện giao thông thuận lợi và chợ đầu mối thủy, hải sản tại khu vực ven biển; nâng cấp một số chợ hạng II lên chợ hạng I; đồng thời thực hiện cải tạo, nâng cấp, di dời hoặc xây mới các chợ chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng, an toàn và hiệu quả hoạt động; từng bước xóa bỏ chợ tạm, chợ hoạt động không hiệu quả, cụ thể:

a) Giữ nguyên, duy trì hoạt động chợ

- Tiếp tục duy trì, khai thác và sử dụng hiệu quả đối với chợ hiện đang hoạt động ổn định, có cơ sở hạ tầng cơ bản đáp ứng yêu cầu, phù hợp với quy hoạch và nhu cầu thực tế.

- Tập trung thực hiện công tác bảo trì, sửa chữa định kỳ; rà soát, sắp xếp lại ngành hàng kinh doanh, bảo đảm trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và phòng cháy chữa cháy. Đồng thời, từng bước nâng cao chất lượng quản lý, khai thác; khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ hỗ trợ phù hợp với điều kiện thực tế. Từng bước thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác trực tiếp sang doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc đơn vị đủ năng lực quản lý, khai thác theo quy định, bảo đảm hiệu quả, công khai, minh bạch.

Việc duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động các chợ này nhằm bảo đảm ổn định hoạt động thương mại, phát huy hiệu quả đầu tư, đồng thời từng bước hiện đại hóa công tác quản lý chợ.

(chi tiết theo Phụ lục II đính kèm)

b) Xây mới, xây lại chợ: Giai đoạn 2026 - 2030, toàn tỉnh dự kiến đầu tư xây dựng mới 45 chợ, tập trung theo các nhóm sau:

** Nhóm 1: Bổ sung 01 chợ tại địa bàn xã chưa có chợ.*

Ưu tiên đầu tư xây dựng mới 01 chợ tại xã Phú Long (chưa có chợ), nhằm đáp ứng nhu cầu giao thương của người dân, giảm khoảng cách đi lại, tạo điều kiện tiêu thụ sản phẩm nông - lâm nghiệp và phát triển kinh tế khu vực nông thôn, miền núi.

** Nhóm 2: Xây mới 19 chợ để giảm tải cho chợ hiện hữu nhằm đáp ứng nhu cầu giao thương ngày càng tăng, đồng thời tạo điều kiện phát triển các ngành kinh tế tiềm năng tại địa phương cụ thể:*

- Các xã phường xây dựng mới 01 chợ gồm: xã Thanh Lâm; xã Thanh Liêm; xã Vụ Bản; xã Nam Minh; xã Đồng Thịnh; xã Giao Minh; xã Phong Doanh; xã Giao Phúc; xã Gia Phong; phường Thành Nam; phường Tiên Sơn; phường Thiên Trường; phường Hoa Lư; phường Liêm Tuyền; phường Tam Chúc.

- Các xã, phường xây dựng mới 02 chợ gồm: phường Đồng Văn; xã Lai Thành.

** Nhóm 3: Xây mới 14 chợ thay thế các chợ tại các địa bàn đã có chợ nhưng hạ tầng xuống cấp, quy mô nhỏ, không bảo đảm các điều kiện về diện tích, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, gồm:*

- Các xã, phường xây mới thay thế 01 chợ gồm: phường Hoa Lư; phường Hà Nam; phường Trường Thi; phường Lý Thường Kiệt; xã Bình Lục; xã Nam Trực; xã Nghĩa Hưng; xã Yên Đồng; xã Yên Khánh; xã Nam Lý; xã Giao Thủy.

- Phường Phù Vân xây dựng mới 03 chợ thay thế.

** Nhóm 4: Xây mới kết hợp di dời chợ không bảo đảm an toàn*

Xây dựng mới 10 chợ tại các địa bàn có chợ hiện hữu không bảo đảm an toàn giao thông, cần di dời sang vị trí phù hợp, gồm: phường Châu Sơn; phường Tiên Sơn; phường Yên Sơn; xã Thanh Lâm; xã Phong Doanh; xã Gia Tường; xã Gia Trán; xã Hải Anh; xã Hải Quang; xã Đồng Thái.

** Nhóm 5: Xây tiếp giai đoạn 2*

Xây dựng tiếp giai đoạn 2 đối với chợ Gạo thuộc phường Trường Thi.

Việc đầu tư xây dựng mới, xây lại các chợ nêu trên nhằm khắc phục tình trạng quá tải, xuống cấp; tạo không gian giao thương tập trung, thúc đẩy lưu thông hàng hóa, tiêu thụ nông sản, góp phần phát triển thương mại - dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nâng cao đời sống nhân dân. Việc triển khai thực hiện được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, phù hợp với khả năng cân đối, huy động các nguồn lực trong từng giai đoạn.

(chi tiết theo Phụ lục III đính kèm)

c) Cải tạo, nâng cấp chợ

- Tiếp tục thực hiện cải tạo, nâng cấp các chợ đã xuống cấp, quá tải, không còn đáp ứng yêu cầu hoạt động và các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định nhằm từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng thương mại, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống chợ hiện có.

- Việc cải tạo, nâng cấp được thực hiện theo nguyên tắc có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các nhóm nội dung chính: (i) hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật; (ii) cải tạo, nâng cấp các hạng mục công trình chính; (iii) bổ sung các công trình phụ trợ và bảo đảm điều kiện an toàn trong hoạt động chợ. Theo đó, tập trung đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật thiết yếu như cấp, thoát nước, điện chiếu sáng, nền, mái, sân bãi, tường rào; cải tạo, xây dựng nhà chợ, ki-ốt kinh doanh; bổ sung khu vệ sinh công cộng, khu để xe, đường giao thông nội bộ, hệ thống phòng cháy chữa cháy và các công trình phụ trợ khác theo nhu cầu thực tế của từng chợ.

- Việc triển khai cải tạo, nâng cấp các chợ góp phần hoàn thiện hạ tầng thương mại, bảo đảm điều kiện hoạt động an toàn, vệ sinh; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng, đáp ứng tốt hơn nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa của người dân và phục vụ phát triển thương mại – dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

(chi tiết theo phụ lục IV kèm theo)

d) Xóa bỏ, sắp xếp lại chợ

- Thực hiện rà soát, đánh giá đối với các chợ hoạt động không hiệu quả, không còn phù hợp với quy hoạch, quy mô nhỏ lẻ, tự phát hoặc không bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy. Xây dựng phương án xử lý phù hợp như: giải thể, di dời, chuyển đổi công năng hoặc sắp xếp lại hoạt động kinh doanh.

- Đối với các chợ cóc, chợ tạm, điểm kinh doanh tự phát, tổ chức giải tỏa theo lộ trình, gắn với bố trí, sắp xếp tiểu thương vào các chợ hiện có hoặc chợ được đầu tư mới, bảo đảm ổn định đời sống và hoạt động kinh doanh của người dân.

- Việc xóa bỏ, sắp xếp lại chợ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông và từng bước hoàn thiện hệ thống chợ theo hướng văn minh, hiện đại.

(chi tiết theo phụ lục V kèm theo)

3. Nguồn vốn thực hiện

- Việc bố trí, sử dụng vốn bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, ưu tiên các dự án cấp thiết, đồng thời khuyến khích huy động tối đa nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh.

- Huy động đa dạng các nguồn lực, trong đó tập trung vào các nhóm nguồn vốn chủ yếu như: Ngân sách nhà nước; nguồn vốn lồng ghép từ các Chương trình mục tiêu quốc gia; nguồn vốn xã hội hóa, việc huy động phân bổ và sử dụng các nguồn vốn được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách từng cấp. Trong quá trình triển khai, ưu tiên huy động nguồn lực xã hội hóa đối với các chợ có khả năng thu hồi vốn; đồng thời xem xét hỗ trợ từ ngân sách địa phương và lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia đối với các chợ dân sinh thiết yếu, khu vực nông thôn, miền núi, vùng khó khăn, phù hợp với phạm vi, đối tượng và khả năng cân đối nguồn lực. Đối với các dự án cải tạo, nâng cấp chợ chưa huy động được nguồn lực đầu tư, xem xét sử dụng nguồn chi thường xuyên để thực hiện các hạng mục sửa chữa cần thiết nhằm duy trì điều kiện hoạt động, bảo đảm an toàn, vệ sinh và phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân theo quy định.

- Việc lựa chọn danh mục, thứ tự ưu tiên đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ thực hiện trên cơ sở mức độ cấp thiết, hiệu quả sử dụng, khả năng huy động nguồn lực và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

V. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh.
- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc UBND cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chợ theo phân cấp theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý chợ; phối hợp triển khai chuyển đổi số trong hoạt động chợ.
- Tổ chức rà soát, tổng hợp danh mục các chợ đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp; theo dõi tiến độ thực hiện; định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương; kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch.
- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng; vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm; vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại các chợ trên địa bàn. Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức được giao quản lý, kinh doanh, khai thác chợ. Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về phát triển và quản lý chợ.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương và lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, tham mưu đưa các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định.
- Chủ trì, phối hợp hướng dẫn trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng chợ theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan; tham mưu cơ chế lựa chọn nhà đầu tư, hỗ trợ thu hút đầu tư phát triển chợ.
- Chủ trì hướng dẫn quản lý tài chính đối với các dự án đầu tư, khai thác chợ bảo đảm công khai, minh bạch.
- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển chợ, bao gồm cả nguồn vốn ngân sách và vốn xã hội hóa; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu xử lý các vi phạm tài chính theo quy định.
- Hướng dẫn việc xử lý, thanh lý tài sản có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

3. Sở Xây dựng

- Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ thực hiện các nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức xây dựng, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng chợ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Hướng dẫn UBND cấp xã, chủ đầu tư dự án chợ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng; lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư và triển khai đầu tư xây dựng công trình chợ; kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng và công tác bảo trì công trình chợ trong quá trình quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

- Thực hiện kiểm tra công tác đầu tư xây dựng, nghiệm thu, đưa công trình chợ vào sử dụng và bảo trì công trình theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì hướng dẫn việc thực hiện các thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định. Phối hợp với UBND cấp xã kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các chợ theo quy định.

- Hướng dẫn UBND cấp xã rà soát, thực hiện các dự án, công trình chợ trên địa bàn đảm bảo phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, chỉ tiêu sử dụng đất đã được phân bổ; hướng dẫn các thủ tục đền bù, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong trường hợp nếu có vướng mắc đối với các dự án chợ theo phân cấp, phân quyền.

- Phối hợp với UBND cấp xã kiểm tra việc chấp hành pháp luật đất đai đối với các khu đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng chợ.

5. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự tại các chợ và khu vực xung quanh; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

- Hướng dẫn và kiểm tra công tác PCCC tại chợ; phối hợp với các đơn vị quản lý chợ để tổ chức tập huấn, diễn tập phòng cháy chữa cháy nhằm nâng cao ý thức và khả năng xử lý tình huống khẩn cấp của lực lượng tại chỗ; kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất để phát hiện và xử lý các vi phạm về an toàn PCCC tại các chợ.

6. Các sở, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Công Thương và các địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý.

7. UBND các xã, phường

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; hằng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về chợ theo phân cấp; rà soát, đề xuất danh mục đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, di dời hoặc xóa bỏ chợ phù hợp với quy hoạch và nhu cầu thực tế; tổng hợp, báo cáo Sở Công Thương, Sở Tài chính để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

- Thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động chợ theo phân cấp; tổ chức sắp xếp, giải tỏa chợ cóc, chợ tạm, các điểm kinh doanh tự phát; tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự đô thị, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và phòng cháy chữa cháy.

- Thực hiện bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo trình tự, quy trình, kế hoạch và tiêu chuẩn, định mức nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của tài sản, bảo đảm hoạt động bình thường và an toàn khi sử dụng, khai thác.

- Chủ động huy động nguồn lực, bố trí kinh phí theo phân cấp; công khai thông tin về quy hoạch, quỹ đất và điều kiện đầu tư; khuyến khích, thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ theo hình thức xã hội hóa; tổ chức lựa chọn, quản lý, khai thác chợ theo quy định; thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ phù hợp với điều kiện thực tế.

- Thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền liên quan đến đất đai, môi trường đối với các dự án chợ theo phân cấp; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại chợ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh chấp hành quy định pháp luật; tạo sự đồng thuận trong quá trình sắp xếp, di dời, đầu tư xây dựng và cải tạo chợ trên địa bàn.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động Nhân dân, tiểu thương thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý và phát triển chợ; tham gia giám sát việc thực hiện Kế hoạch theo quy định; phát huy vai trò nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vận động tiểu thương, Nhân dân đồng thuận với các phương án quy hoạch, sắp xếp, giải tỏa, di dời chợ trên địa bàn; góp phần tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Công Thương trước ngày **30/11 hằng năm** để tổng hợp.

- Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày **30/12 hằng năm**; kịp thời tham mưu xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Năm 2028, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND cấp xã tổ chức sơ kết giữa kỳ việc thực hiện Kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung (nếu cần thiết), báo cáo UBND tỉnh. Năm 2030, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND cấp xã tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030, đánh giá kết quả đạt được, bài học kinh nghiệm, đề xuất phương hướng giai đoạn tiếp theo, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026 - 2030. UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, UBND cấp xã, các đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai nội dung cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) thuộc thẩm quyền, bảo đảm có sự phối hợp kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết các nội dung vượt thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương; (để báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT, VP4, VP5.

TS_VP5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Thanh Sơn